

## THÔNG BÁO

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

### Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh năm học 2017-2018

Hệ đào tạo: Đại học; Ngành: Công nghệ kỹ thuật ô tô

| TT  | Nội dung  |  |
|-----|---|--|
| I   | Điều kiện tuyển sinh  | Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy.<br>- Điều kiện xét trúng tuyển năm 2017:<br>+ Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 15,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên).<br>+ Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.                      |
| II  | Yêu cầu về thái độ học tập của người học  | Tham gia học tập đầy đủ theo quy định, hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu.<br>- Người học có phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp.<br>- Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc.<br>- Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước.  |
| III | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học ở cơ sở giáo dục  | Trường có Ký túc xá 800 giường cho người học lưu trú; Thư viện của trường có diện tích 1144m <sup>2</sup> , gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo. Nhà trường đã đầu tư một phòng đọc điện tử với 30 máy tính kết nối Internet và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại; Trường có hệ thống gara để xe cho người học, hệ thống căng tin, sân trường phục vụ vui chơi giải trí ... |
| IV  | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | Ngoài 2 phòng thí nghiệm dùng chung là TN Vật lý và TN Hóa học, Khoa có 9 phòng thực hành, xưởng thực hành với tổng diện tích mặt bằng làm việc là 5.002 m <sup>2</sup> , trong đó: - 02 xưởng thực tập cơ bản; - 04 xưởng thực tập chuyên ngành; và 03 phòng thí nghiệm.  |
| V   | Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục  | Đội ngũ giảng viên bao gồm: 33 GV, trong đó 04 GV có trình độ tiến sỹ, 25 GV có trình độ thạc sỹ, 04 GV có trình độ đại học. Cán bộ quản lý: 01 Trường khoa, 01 Phó Trường khoa, 02 Xưởng trưởng, 03 Xưởng phó, 02 Trưởng Bộ môn, 01 cán bộ Giáo vụ khoa và 01 cán bộ phụ trách công tác quản lý sinh viên.  |

|     |  |  |
|-----|--|--|
| VI  | Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được                | <p><b>Mục tiêu, kiến thức:</b><br/>         Hiểu biết về những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; có kiến thức khoa học xã hội nhân văn, có kiến thức về thể dục, thể thao, quốc phòng - an ninh, có sức khỏe để xây dựng và bảo vệ tổ quốc.<br/>         - Nắm vững kiến thức cần thiết về toán học, khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức chuyên môn và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.<br/>         - Sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô. (*)<br/>         - Vận dụng được kiến thức về nguyên lý, kết cấu của động cơ để tính toán các quá trình công tác của động cơ đốt trong, lựa chọn động cơ cho ô tô.<br/>         - Vận dụng được kiến thức về nguyên lý, kết cấu của ô tô để thiết kế các chi tiết, cụm chi tiết của ô tô và nghiên cứu cải tiến một số bộ phận của ô tô nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng.<br/>         - Biết phân tích, lựa chọn và xây dựng quy trình công nghệ lắp ráp, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định và chẩn đoán ô tô.<br/>         - Lập được phương án khai thác, sử dụng ô tô đáp ứng các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật.<br/>         - Hiểu biết về doanh nghiệp, thị trường để tìm việc và tự tạo việc làm.</p> <p><b>Kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được:</b><br/>         - Tra cứu được tài liệu, giao tiếp thông thường bằng Tiếng Anh đủ để phục vụ học tập và công tác sau khi tốt nghiệp.<br/>         Tính toán được các quá trình công tác của động cơ đốt trong, lựa chọn động cơ cho ô tô.<br/>         - Thiết kế được các chi tiết, các cụm chi tiết đơn giản của ô tô.<br/>         - Thử nghiệm, chẩn đoán, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô.<br/>         - Lựa chọn và xây dựng được quy trình công nghệ bảo dưỡng, sửa chữa ô tô.<br/>         - Biết quản lý và sử dụng thiết bị xưởng ô tô để khai thác có hiệu quả.</p> |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo | Kỹ thuật viên trình độ đại học trong các cơ quan, xí nghiệp bảo trì, sửa chữa ô tô, xe máy.  |

## THÔNG BÁO

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh năm học 2017-2018  
Hệ đào tạo: Đại học; Ngành: Công nghệ kỹ thuật cơ khí**

| TT  | Nội dung  |  |
|-----|---|--|
| I   | Điều kiện tuyển sinh  | Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy.<br>- Điều kiện xét trúng tuyển năm 2017:<br>+ Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 15,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên).<br>+ Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.                      |
| II  | Yêu cầu về thái độ học tập của người học  | Tham gia học tập đầy đủ theo quy định, hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu.<br>- Người học có phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp.<br>- Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc.<br>- Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước.  |
| III | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học ở cơ sở giáo dục  | Trường có Ký túc xá 800 giường cho người học lưu trú; Thư viện của trường có diện tích 1144m <sup>2</sup> , gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo. Nhà trường đã đầu tư một phòng đọc điện tử với 30 máy tính kết nối Internet và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại; Trường có hệ thống gara để xe cho người học, hệ thống căng tin, sân trường phục vụ vui chơi giải trí ... |
| IV  | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | Ngoài 2 phòng thí nghiệm dùng chung là TN Vật lý và TN Hóa học, Khoa có 9 phòng thực hành, xưởng thực hành với tổng diện tích mặt bằng làm việc là 5.002 m <sup>2</sup> , trong đó: - 02 xưởng thực tập cơ bản; - 04 xưởng thực tập chuyên ngành; và 03 phòng thí nghiệm.  |
| V   | Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục  | Đội ngũ giảng viên bao gồm: 33 GV, trong đó 02 GV có trình độ tiến sỹ, 29 GV có trình độ thạc sỹ, 02 GV có trình độ đại học.<br>Cán bộ quản lý: 01 Phó phụ trách khoa, 01 Phó Trưởng khoa, 02 Xưởng trưởng, 01 Xưởng phó, 01 Trưởng Bộ môn, 01 phó trưởng bộ môn, 01 cán bộ Giáo vụ khoa và 01 cán bộ phụ trách công tác quản lý sinh viên.  |

|                                       |  |   |
|---------------------------------------|--|---|
| <p style="text-align: center;">VI</p> | <p>Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được</p> | <p><b>Mục tiêu, kiến thức:</b><br/> Trình bày đúng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh; các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn; có sức khỏe đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;<br/> - Trình bày được các kiến thức cơ bản về toán học, khoa học tự nhiên; vận dụng để tiếp thu các kiến thức chuyên môn và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;<br/> - Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng và ứng dụng trong chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí;<br/> - Trình bày đúng các kiến thức cơ sở ngành; vận dụng để tiếp thu các kiến thức chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí;<br/> - Trình bày được các kiến thức về thiết bị và tự động hóa hệ thống thủy lực – khí nén;<br/> - Trình bày đầy đủ các kiến thức về quy trình công nghệ lắp ráp, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm tra chẩn đoán các thiết bị cơ khí;<br/> - Trình bày chính xác các kiến thức về trang bị điện trên thiết bị công nghiệp; kỹ thuật điều khiển PLC và tự động hóa quá trình sản xuất;<br/> - Trình bày chính xác các kiến thức về quản lý sản xuất, nhân sự và lập kế hoạch sản xuất;<br/> - Trình bày được các kiến thức về doanh nghiệp, thị trường để tìm việc và tự tạo việc làm;<br/> - Vận dụng các kiến thức về nguyên lý, kết cấu cơ khí để tính toán và thiết kế máy, thiết bị;<br/> - Vận dụng các kiến thức để lập quy trình công nghệ gia công các chi tiết cơ khí điển hình;<br/> - Trình bày các kiến thức, kỹ năng tiếp nhận và chuyển giao công nghệ các hệ thống, dây chuyền sản xuất hiện đại.</p> <p>- Lập được phương án khai thác, sử dụng ô tô đáp ứng các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật.<br/> - Hiểu biết về doanh nghiệp, thị trường để tìm việc và tự tạo việc làm.</p> <p><b>Kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được:</b><br/> - Tra cứu được tài liệu, giao tiếp bằng tiếng Anh phục vụ học tập và công tác sau khi tốt nghiệp;<br/> Tính toán, thiết kế các máy móc, kết cấu và thiết bị cơ khí;<br/> - Tính toán, lập quy trình công nghệ gia công các chi tiết cơ khí điển hình;<br/> - Tính toán, thiết kế hệ thống điện, hệ thống điều khiển thiết bị cơ khí, các dây chuyền sản xuất;<br/> - Lựa chọn, xây dựng quy trình công nghệ tháo lắp, bảo dưỡng, và sửa chữa máy công cụ, máy nâng chuyên, ...;<br/> - Chẩn đoán tuổi thọ và độ tin cậy của các thiết bị cơ khí; thực hiện các biện pháp tăng tuổi thọ máy và chi tiết máy;<br/> - Tính toán, thiết kế, vận hành và bảo trì các hệ thống thủy lực – khí nén;</p> |
|---------------------------------------|--|---|

|     |  |  |
|-----|--|--|
|     |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận và chuyển giao công nghệ mới, thiết bị mới;</li> <li>- Quản lý, kinh doanh các định vụ liên quan đến ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí.</li> </ul>  |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo | Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh liên quan đến lĩnh vực cơ khí như chế tạo, lắp đặt, bảo trì, vận hành hay chuyển giao công nghệ; tại các cơ sở nghiên cứu hoặc giảng dạy tại các cơ sở giáo dục kỹ thuật và dạy nghề. |

## THÔNG BÁO

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh năm học 2017-2018  
Hệ đào tạo: Đại học; Ngành: Công nghệ chế tạo máy**

| TT  | Nội dung  |  |
|-----|---|--|
| I   | Điều kiện tuyển sinh  | Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy.<br>- Điều kiện xét trúng tuyển năm 2017:<br>+ Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 15,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên).<br>+ Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.                      |
| II  | Yêu cầu về thái độ học tập của người học  | Tham gia học tập đầy đủ theo quy định, hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu.<br>- Người học có phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp.<br>- Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc.<br>- Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước.  |
| III | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học ở cơ sở giáo dục  | Trường có Ký túc xá 800 giường cho người học lưu trú; Thư viện của trường có diện tích 1144m <sup>2</sup> , gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo. Nhà trường đã đầu tư một phòng đọc điện tử với 30 máy tính kết nối Internet và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại; Trường có hệ thống gara để xe cho người học, hệ thống căng tin, sân trường phục vụ vui chơi giải trí ... |
| IV  | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | Ngoài 2 phòng thí nghiệm dùng chung là TN Vật lý và TN Hóa học, Khoa có 4 hệ thống xưởng thực tập, 2 phòng chuyên môn hóa, 3 phòng thí nghiệm với tổng diện tích mặt bằng làm việc là 4.786 m <sup>2</sup> .   |
| V   | Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục  | Đội ngũ giảng viên bao gồm: 33 GV, trong đó 02 GV có trình độ tiến sỹ, 29 GV có trình độ thạc sỹ, 02 GV có trình độ đại học.<br>Cán bộ quản lý: 01 Phó phụ trách khoa, 01 Phó Trưởng khoa, 02 Xưởng trưởng, 01 Xưởng phó, 01 Trưởng Bộ môn, 01 phó trưởng bộ môn, 01 cán bộ Giáo vụ khoa và 01 cán bộ  |

|     |  |   |
|-----|--|---|
|     |  | phụ trách công tác quản lý sinh viên.   |
| VI  | Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được                | <p><b>Mục tiêu, kiến thức:</b><br/>         Hiểu biết về những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; có kiến thức khoa học xã hội nhân văn, có kiến thức về thể dục, thể thao, quốc phòng - an ninh, có sức khỏe để xây dựng và bảo vệ tổ quốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững kiến thức cần thiết về toán học, khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức chuyên môn và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.</li> <li>- Khai thác một số phần mềm ứng dụng chuyên ngành như: MasterCAM, AutoCAD Mechanical, ...</li> <li>- Nghiên cứu thiết kế sản phẩm, thiết kế quy trình gia công cơ khí, kiểm tra chất lượng sản phẩm và quản lý sản xuất.</li> <li>- Xây dựng phương án bảo trì, bảo dưỡng các loại máy công cụ, trang thiết bị công nghệ và dây chuyền sản xuất nhằm đảm bảo sự hoạt động ổn định.</li> <li>- Có kiến thức về doanh nghiệp, thị trường để tìm việc làm và tự tạo việc làm.</li> </ul> |
|     |  | <p><b>Kỹ năng:</b><br/>         Thiết kế, chế tạo, lắp ráp thiết bị máy, trang bị công nghệ và dây chuyền sản xuất thuộc lĩnh vực cơ khí.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế quy trình công nghệ gia công trên máy công cụ, lập trình gia công và vận hành máy công cụ CNC, lập trình điều khiển PLC và dây chuyền sản xuất FMS.</li> <li>- Sử dụng thành thạo máy, thiết bị và trang bị công nghệ trên máy công cụ.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch, lập dự án phát triển sản xuất, tổ chức và điều hành chỉ đạo sản xuất trong các nhà máy sản xuất cơ khí, các hoạt động dịch vụ kỹ thuật cơ khí.</li> <li>- Trình bày, giải đáp, phản biện các vấn đề liên quan đến lĩnh vực cơ khí.</li> </ul>   |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo | Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh liên quan đến lĩnh vực cơ khí như chế tạo, sửa chữa cơ khí, các cơ sở nghiên cứu, hoặc giảng dạy tại các cơ sở giáo dục kỹ thuật và dạy nghề.  |

## THÔNG BÁO

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh năm học 2017-2018  
Hệ đào tạo: Đại học; Ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử**

| TT  | Nội dung  |  |
|-----|---|--|
| I   | Điều kiện tuyển sinh  | Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy.<br>- Điều kiện xét trúng tuyển năm 2017:<br>+ Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 15,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên).<br>+ Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.                      |
| II  | Yêu cầu về thái độ học tập của người học  | Tham gia học tập đầy đủ theo quy định, hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu.<br>- Người học có phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp.<br>- Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc.<br>- Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước.  |
| III | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học ở cơ sở giáo dục  | Trường có Ký túc xá 800 giường cho người học lưu trú; Thư viện của trường có diện tích 1144m <sup>2</sup> , gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo. Nhà trường đã đầu tư một phòng đọc điện tử với 30 máy tính kết nối Internet và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại; Trường có hệ thống gara để xe cho người học, hệ thống căng tin, sân trường phục vụ vui chơi giải trí ... |
| IV  | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | Ngoài 2 phòng thí nghiệm dùng chung là TN Vật lý và TN Hóa học, Khoa có 16 phòng thực hành, xưởng thực hành với tổng diện tích mặt bằng làm việc là 2.275 m <sup>2</sup> , trong đó: - 06 xưởng thực tập cơ bản; - 06 xưởng thực tập chuyên ngành; và 04 phòng thí nghiệm chuyên môn.  |
| V   | Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục  | Đội ngũ giảng viên bao gồm: 33 GV, trong đó 05 GV có trình độ tiến sỹ, 22 GV có trình độ thạc sỹ, 05 GV có trình độ đại học. Cán bộ quản lý: 01 Trưởng khoa, 01 Phó Trưởng khoa, 02 Trưởng bộ môn, 01 phó trưởng bộ môn, 01 trưởng xưởng. 01 cán bộ Giáo vụ khoa và 1 CB chuyên trách công tác quản lý sinh viên.  |



|                                       |  |   |
|---------------------------------------|--|---|
| <p style="text-align: center;">VI</p> | <p>Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được</p> | <p><b>Mục tiêu, kiến thức:</b><br/>         Có hiểu biết về những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; có kiến thức khoa học xã hội nhân văn, thể dục, thể thao, quốc phòng - an ninh, có sức khỏe để xây dựng và bảo vệ tổ quốc.<br/>         - Có kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.<br/>         - Có trình độ tin học cơ bản và sử dụng được các phần mềm chuyên ngành: CAD trong KT Điện, ngôn ngữ lập trình, Matlab, PLC và một số phần mềm ứng dụng trong công nghiệp.<br/>         - Có kiến thức về cơ sở ngành và ngành để tính toán, thiết kế, sửa chữa, đảm bảo tính năng vận hành tối ưu của thiết bị trong các hệ thống điện công nghiệp và dân dụng.<br/>         - Có kiến thức về nguyên lý và các phương pháp phân tích hoạt động của hệ thống điều khiển tự động; hệ thống điện trong các xí nghiệp công nghiệp.<br/>         - Có kiến thức về các phương pháp đánh giá hiệu quả kinh tế kỹ thuật trong sản xuất công nghiệp để xây dựng, điều hành và quản lý các dự án về điện công nghiệp và dân dụng.<br/>         - Có kiến thức về thiết kế, quy hoạch, vận hành tối ưu và bảo vệ các hệ thống điện.<br/>         - Có kiến thức về doanh nghiệp, thị trường để tìm việc làm và tự tạo việc làm.</p> <p><b>Kỹ năng, trình độ đạt được:</b><br/>         - Có khả năng giao tiếp ngoại ngữ (tiếng Anh) cơ bản, có khả năng đọc, sử dụng tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh.<br/>         Có kỹ năng thực hành thành thạo trong vận hành, bảo trì, sửa chữa, cải tiến, thiết kế, nâng cấp các hệ thống tự động hóa, hệ thống điện, thiết bị điện; có kỹ năng tổ chức lao động sản xuất một cách khoa học.<br/>         - Làm tốt công việc thiết kế, triển khai, xây dựng, vận hành và bảo trì hệ thống phân phối điện năng khu công nghiệp, khu dân cư, mạng điện động lực phân xưởng, xí nghiệp công nghiệp, hệ thống chiếu sáng dân dụng và công nghiệp, hệ thống chống sét và nối đất, hệ thống bảo vệ an toàn điện.<br/>         - Biết thiết kế, vận hành hệ thống điều khiển tự động trong công nghiệp vừa và nhỏ, các hệ thống dịch vụ và công cộng, hệ thống PLC, vi điều khiển, các hệ truyền thông công nghiệp cơ bản.<br/>         - Đề xuất, triển khai các giải pháp quản lý năng lượng và tiết kiệm điện năng.<br/>         - Tính toán sửa chữa, vận hành và kiểm tra các loại thiết bị điện, máy điện xoay chiều, máy điện một chiều và máy biến áp, các hệ thống mạch điện máy công cụ, máy chuyên dụng trong công nghiệp một cách thành thạo.<br/>         - Tham gia xây dựng, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án cung cấp điện có hiệu quả.</p> |
|---------------------------------------|--|---|

|     |  |  |
|-----|--|--|
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo | Kỹ thuật viên trình độ đại học trong các công xưởng, xí nghiệp công nghiệp hoặc làm công tác quản lý, vận hành các nhà máy điện, trạm điện. Có thể làm việc tại các cơ sở sản xuất có liên quan về lĩnh vực tự động hóa, hệ thống điện, thiết bị điện, các viện nghiên cứu hoặc giảng dạy tại các cơ sở đào tạo. |
|-----|--|--|

## THÔNG BÁO

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh năm học 2017-2018  
Hệ đào tạo: Đại học; Ngành: Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa**

| TT  | Nội dung  |  |
|-----|---|--|
| I   | Điều kiện tuyển sinh  | Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy.<br>- Điều kiện xét trúng tuyển năm 2017:<br>+ Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 15,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên).<br>+ Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.                      |
| II  | Yêu cầu về thái độ học tập của người học  | Tham gia học tập đầy đủ theo quy định, hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu.<br>- Người học có phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp.<br>- Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc.<br>- Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước.  |
| III | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học ở cơ sở giáo dục  | Trường có Ký túc xá 800 giường cho người học lưu trú; Thư viện của trường có diện tích 1144m <sup>2</sup> , gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo. Nhà trường đã đầu tư một phòng đọc điện tử với 30 máy tính kết nối Internet và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại; Trường có hệ thống gara để xe cho người học, hệ thống căng tin, sân trường phục vụ vui chơi giải trí ... |
| IV  | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | Ngoài 2 phòng thí nghiệm dùng chung là TN Vật lý và TN Hóa học, Khoa có 16 phòng thực hành, xưởng thực hành với tổng diện tích mặt bằng làm việc là 2.275 m <sup>2</sup> , trong đó: - 06 xưởng thực tập cơ bản;- 06 xưởng thực tập chuyên ngành; và 04 phòng thí nghiệm chuyên môn.   |
| V   | Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục  | Đội ngũ giảng viên bao gồm: 33 GV, trong đó 05 GV có trình độ tiến sỹ, 22 GV có trình độ thạc sỹ, 05 GV có trình độ đại học. Cán bộ quản lý: 01 Trưởng khoa, 01 Phó Trưởng khoa, 02 Trưởng bộ môn, 01 phó trưởng bộ môn, 01 trưởng xưởng. 01 cán bộ Giáo vụ khoa và 1 CB chuyên trách công tác quản lý sinh viên.  |

|     |  |  |
|-----|--|--|
| VI  | Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được                | <p><b>Mục tiêu, kiến thức:</b><br/>         Có hiểu biết về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; có kiến thức khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ tổ quốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.</li> <li>- Có trình độ tin học cơ bản và sử dụng được các phần mềm chuyên ngành: CAD trong KT Điện, điện tử, ngôn ngữ lập trình, C++, Matlab, PLC và một số phần mềm ứng dụng trong công nghiệp như: WinCC, Pro/ii...</li> <li>- Có kiến thức cốt lõi về cơ sở ngành và chuyên ngành để tính toán, thiết kế, sửa chữa, đảm bảo tính năng vận hành tối ưu của thiết bị trong các hệ thống điều khiển và các dây chuyền tự động trong công nghiệp và dân dụng.</li> <li>- Có kiến thức về nguyên lý và các phương pháp phân tích hoạt động của hệ thống điều khiển tự động trong các xí nghiệp công nghiệp.</li> <li>- Có kiến thức về các phương pháp đánh giá mối quan hệ kinh tế kỹ thuật cơ bản trong tổ chức sản xuất công nghiệp để xây dựng, điều hành và quản lý các dự án về tự động điều khiển trong công nghiệp và dân dụng.</li> </ul> |
|     |  | <p><b>Kỹ năng:</b><br/>         Có kỹ năng thực hành thành thạo về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận hành, bảo trì, sửa chữa, cải tiến, thiết kế, nâng cấp các hệ thống Tự động hóa, hệ thống điều khiển, có kỹ năng tổ chức lao động sản xuất một cách khoa học.</li> <li>- Thiết kế, vận hành hệ thống điều khiển tự động trong công nghiệp vừa và nhỏ, các hệ thống dịch vụ và công cộng, hệ thống PLC, vi xử lý, các hệ SCADA nhỏ.</li> <li>- Đề xuất, triển khai các giải pháp quản lý năng lượng và tiết kiệm điện năng.</li> <li>- Tính toán sửa chữa, vận hành và kiểm tra các loại thiết bị điện, máy điện xoay chiều, máy điện một chiều và máy biến áp, các hệ thống mạch điện máy công cụ, máy chuyên dụng trong công nghiệp.</li> <li>- Tham gia xây dựng, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án, quy trình công nghệ có hiệu quả.</li> </ul>   |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo | Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại các cơ sở sản xuất về lĩnh vực Điều khiển, Tự động hóa, các viện nghiên cứu hoặc giảng dạy tại các cơ sở đào tạo. Kỹ thuật viên trình độ đại học trong các cơ quan, xí nghiệp bảo trì, sửa chữa các thiết bị vận hành và điều khiển Tự động hóa các hệ thống máy móc thiết bị.   |

## THÔNG BÁO

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh năm học 2017-2018  
Hệ đào tạo: Đại học; Ngành: Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông**

| TT  | Nội dung  |  |
|-----|---|--|
| I   | Điều kiện tuyển sinh  | Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy.<br>- Điều kiện xét trúng tuyển năm 2017:<br>+ Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 15,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên).<br>+ Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.                      |
| II  | Yêu cầu về thái độ học tập của người học  | Tham gia học tập đầy đủ theo quy định, hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu.<br>- Người học có phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp.<br>- Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc.<br>- Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước.  |
| III | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học ở cơ sở giáo dục  | Trường có Ký túc xá 800 giường cho người học lưu trú; Thư viện của trường có diện tích 1144m <sup>2</sup> , gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo. Nhà trường đã đầu tư một phòng đọc điện tử với 30 máy tính kết nối Internet và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại; Trường có hệ thống gara để xe cho người học, hệ thống căng tin, sân trường phục vụ vui chơi giải trí ... |
| IV  | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | Ngoài 2 phòng thí nghiệm dùng chung là TN Vật lý và TN Hóa học, Khoa có 12 phòng thực hành, xưởng thực hành với tổng diện tích mặt bằng làm việc là 2.172 m <sup>2</sup> trong đó 4 xưởng thực tập cơ bản, 6 xưởng thực tập chuyên ngành và 2 phòng thí nghiệm chuyên môn.   |
| V   | Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục  | Đội ngũ giảng viên bao gồm: 19 GV, trong đó 02 GV có trình độ tiến sỹ, 12 GV có trình độ thạc sỹ, 05 GV có trình độ đại học. Cán bộ quản lý: 01 Phó phụ trách khoa, 01 Phó Trưởng khoa, 01 xưởng trưởng, 01 phó xưởng, 02 Trưởng Bộ môn, 01 Phó trưởng bộ môn và 01 cán bộ Giáo vụ khoa kiêm công tác quản lý sinh viên.   |

|     |  |  |
|-----|--|--|
| VI  | Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được                | <p><b>Mục tiêu, kiến thức:</b><br/>         Có hiểu biết về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; có kiến thức khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ tổ quốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.</li> <li>- Có trình độ tin học cơ bản để khai thác hiệu quả các phần mềm chuyên ngành điện tử viễn thông.</li> <li>- Có kiến thức về nguyên lý, các phương pháp phân tích hoạt động các hệ thống thông tin, hệ thống kỹ thuật, công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông.</li> <li>- Có kiến thức về doanh nghiệp và thị trường.</li> </ul> |
|     |  | <p><b>Kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu, thực hiện các báo cáo liên quan đến công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông.</li> <li>- Thiết kế, triển khai, xây dựng, vận hành và bảo trì hệ thống điện tử, truyền thông.</li> <li>- Đề xuất và triển khai các giải pháp quản lý mạng truyền thông.</li> <li>- Thiết kế vi mạch điện tử ứng dụng trong hệ thống điện tử cũng như trong hệ thống truyền thông.</li> <li>- Phân tích và xử lý các tình huống thực tiễn trong khi vận hành, bảo dưỡng, các thiết bị điện tử, truyền thông.</li> <li>- Tiếp cận và nắm bắt các công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông mới.</li> </ul>   |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo | <p>Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại các công ty, xí nghiệp liên quan đến công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông; các viện nghiên cứu hoặc giảng dạy tại các cơ sở đào tạo có ứng dụng Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông. Kỹ thuật viên trình độ đại học trong các cơ quan, doanh nghiệp có ứng dụng thiết bị điện tử viễn thông.</p>   |

## THÔNG BÁO

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh năm học 2017-2018  
Hệ đào tạo: Đại học; Ngành: Công nghệ thông tin**

| TT  | Nội dung  |  |
|-----|---|--|
| I   | Điều kiện tuyển sinh  | Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy.<br>- Điều kiện xét trúng tuyển năm 2017:<br>+ Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 15,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên).<br>+ Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.                      |
| II  | Yêu cầu về thái độ học tập của người học  | Tham gia học tập đầy đủ theo quy định, hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu.<br>- Người học có phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp.<br>- Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc.<br>- Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước.  |
| III | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học ở cơ sở giáo dục  | Trường có Ký túc xá 800 giường cho người học lưu trú; Thư viện của trường có diện tích 1144m <sup>2</sup> , gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo. Nhà trường đã đầu tư một phòng đọc điện tử với 30 máy tính kết nối Internet và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại; Trường có hệ thống gara để xe cho người học, hệ thống căng tin, sân trường phục vụ vui chơi giải trí ... |
| IV  | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | Có 32 phòng thực hành máy tính thực tập cơ bản, thực tập chuyên ngành và thí nghiệm mạng với tổng diện tích mặt bằng làm việc là 3.667 m <sup>2</sup> .  |
| V   | Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục  | Đội ngũ giảng viên bao gồm: 22 GV, trong đó 01GV có trình độ Tiến sỹ, 21 GV có trình độ thạc sỹ. Cán bộ quản lý: 01 Trường khoa, 01 Trường Bộ môn, 01 Xưởng trưởng và 01 Giáo vụ khoa và 01 CB chuyên trách công tác quản lý sinh viên.  |

|     |  |  |
|-----|--|--|
| VI  | Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được                | <p><b>Mục tiêu, kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ;</li> <li>- Có hiểu biết sâu rộng về kiến thức cơ sở ngành: Lập trình hướng đối tượng, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Kiến trúc máy tính, Hệ điều hành, Công nghệ phần mềm, Mạng máy tính, Cơ sở dữ liệu... tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn kiến thức ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp cận dễ dàng với các công nghệ mới;</li> <li>- Có kiến thức ngành đáp ứng được nhu cầu của xã hội về lĩnh vực công nghệ thông tin. Nắm vững công nghệ lập trình: Dot Net, Java, Web, Mã nguồn mở...;</li> </ul> <p><b>Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích và thiết kế các hệ thống thông tin; xây dựng phần mềm, trang Web và các ứng dụng di động đáp ứng các yêu cầu về nghiên cứu phát triển, ứng dụng Công nghệ thông tin của xã hội;</li> <li>- Thiết kế, xây dựng, vận hành, bảo trì và phát triển hệ thống thông tin cho các cơ quan, trường học, doanh nghiệp. Sử dụng thành thạo các hệ thống cơ sở dữ liệu thông dụng;</li> <li>- Tổ chức, triển khai và quản lý các dự án phần mềm tại các công ty tin học. Áp dụng một cách chuyên nghiệp và hiệu quả các qui trình xây dựng phần mềm;</li> <li>- Xây dựng, phát triển và điều hành chương trình đào tạo tin học, hệ thống học tập trực tuyến (e-learning) cho các tổ chức có ứng dụng Công nghệ Thông tin;</li> <li>- Đề xuất, phân biện và tư vấn các vấn đề thuộc lĩnh vực Công nghệ Thông tin;</li> <li>- Tham gia nghiên cứu và giảng dạy công nghệ thông tin ở các bậc học phù hợp.</li> </ul> |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo | <p>Có thể làm việc trong các tổ chức, công ty có ứng dụng công nghệ thông tin như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các công ty phần mềm: phát triển phần mềm, thiết kế website, gia công phần mềm,...;</li> <li>- Các công ty tư vấn: tư vấn thiết kế các giải pháp về mạng, các giải pháp công nghệ thông tin cho doanh nghiệp,..;</li> <li>- Các công ty phân phối và bảo trì các thiết bị máy tính;</li> <li>- Bộ phận vận hành và phát triển công nghệ thông tin của các cơ quan, nhà máy, trường học, ngân hàng..., các doanh nghiệp có ứng dụng công nghệ thông tin;</li> <li>- Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, các Viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin.</li> </ul>  |



## THÔNG BÁO

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

### Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh năm học 2017-2018

**Hệ đào tạo: Đại học; Ngành: Kế toán**

| TT  | Nội dung  |  |
|-----|---|--|
| I   | Điều kiện tuyển sinh  | Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy.<br>- Điều kiện xét trúng tuyển năm 2017:<br>+ Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 15,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên).<br>+ Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.                      |
| II  | Yêu cầu về thái độ học tập của người học  | Tham gia học tập đầy đủ theo quy định, hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu.<br>- Người học có phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp.<br>- Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc.<br>- Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước.  |
| III | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học ở cơ sở giáo dục  | Trường có Ký túc xá 800 giường cho người học lưu trú; Thư viện của trường có diện tích 1144m <sup>2</sup> , gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo. Nhà trường đã đầu tư một phòng đọc điện tử với 30 máy tính kết nối Internet và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại; Trường có hệ thống gara để xe cho người học, hệ thống căng tin, sân trường phục vụ vui chơi giải trí ... |
| IV  | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | Có 32 phòng thực hành máy tính thực tập cơ bản, thực tập chuyên ngành và thí nghiệm mạng với tổng diện tích mặt bằng làm việc là 3667 m <sup>2</sup> .   |
| V   | Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục  | Đội ngũ giảng viên bao gồm: 13 GV, trong đó 01 có trình độ tiến sĩ, 12 có trình độ Thạc sĩ. Cán bộ quản lý: 01 Trưởng khoa, 01 Trưởng Bộ môn và 1 Giáo vụ khoa và 1 CB chuyên trách công tác quản lý sinh viên.  |

|     |  |   |
|-----|--|---|
| VI  | Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được                | <p><b>Mục tiêu, kiến thức:</b><br/> - Trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; có hiểu biết về chính trị, xã hội và nhân văn; có kiến thức chuyên sâu và hiện đại về kế toán như kế toán quản trị, tài chính, phân tích tài chính, thuế, kiểm toán ... trong các loại hình đơn vị kế toán (doanh nghiệp, đơn vị dự toán, tổ chức tài chính trung gian, công ty dịch vụ kế toán,...) có khả năng học tập nâng cao cũng như học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.</p> <p><b>Kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được:</b><br/> Kỹ năng lập, phân loại, tổng hợp chứng từ kế toán; ghi sổ kế toán chi tiết, sổ kế toán tổng hợp; lập các báo cáo kế toán tài chính, báo cáo kế toán quản trị trong các doanh nghiệp; các đơn vị hành chính, sự nghiệp; kỹ năng thực hành phần mềm kế toán doanh nghiệp, kế toán hành chính sự nghiệp; kỹ năng phân tích, so sánh và xử lý một cách độc lập vấn đề tài chính, kế toán; kỹ năng phân tích tài chính doanh nghiệp; kỹ năng tư vấn cho lãnh đạo doanh nghiệp về lĩnh vực kế toán và tham gia xây dựng mô hình chung về tổ chức hạch toán ở doanh nghiệp; kỹ năng sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng thông dụng và khai thác thông tin trên internet; kỹ năng làm việc theo nhóm; kỹ năng giao tiếp, thuyết trình; kỹ năng sử dụng tiếng Anh.</p> |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo | Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc ở các bộ phận chức năng kế toán, kiểm toán trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ; tự tạo lập công ty dịch vụ kế toán để tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân; cán bộ nghiên cứu, giảng viên về kế toán tại các trường, viện, trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán.  |

## THÔNG BÁO

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh năm học 2017-2018  
Hệ đào tạo: Đại học; Ngành: Quản trị kinh doanh**

| TT  | Nội dung  |  |
|-----|---|--|
| I   | Điều kiện tuyển sinh  | Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy.<br>- Điều kiện xét trúng tuyển năm 2017:<br>+ Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 15,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên).<br>+ Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.                      |
| II  | Yêu cầu về thái độ học tập của người học  | Tham gia học tập đầy đủ theo quy định, hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu.<br>- Người học có phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp.<br>- Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc.<br>- Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước.  |
| III | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học ở cơ sở giáo dục  | Trường có Ký túc xá 800 giường cho người học lưu trú; Thư viện của trường có diện tích 1144m <sup>2</sup> , gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo. Nhà trường đã đầu tư một phòng đọc điện tử với 30 máy tính kết nối Internet và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại; Trường có hệ thống gara để xe cho người học, hệ thống căng tin, sân trường phục vụ vui chơi giải trí ... |
| IV  | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | Có 32 phòng thực hành máy tính thực tập cơ bản, thực tập chuyên ngành và thí nghiệm mạng với tổng diện tích mặt bằng làm việc là 3667 m <sup>2</sup> .   |
| V   | Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục  | Đội ngũ giảng viên bao gồm: 13 GV, trong đó 01 có trình độ tiến sỹ, 12 có trình độ Thạc sỹ. Cán bộ quản lý: 01 Trường khoa, 01 Trưởng Bộ môn và 1 Giáo vụ khoa và 1 CB chuyên trách công tác quản lý sinh viên.  |

|     |  |   |
|-----|--|---|
| VI  | Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được                | <p><b>Mục tiêu, kiến thức:</b></p> <p>- Cung cấp cho sinh viên các kiến thức chung về kinh tế quản trị doanh nghiệp, đặc biệt nắm sâu về các kiến thức quản trị học và quản trị các lĩnh vực cụ thể của doanh nghiệp như: quản trị chiến lược, quản trị dự án, quản trị sản xuất, quản trị chất lượng, quản trị nguồn nhân lực, quản trị tài chính, quản trị marketing, quản trị bán hàng, v.v....Sau khi tốt nghiệp, sinh viên theo học ngành này có đủ năng lực vận dụng thành thạo và sáng tạo những nguyên lý kinh tế và quản trị vào thực tiễn quản lý SXKD hiện đại ngày nay và có thể đảm nhận vị trí quản lý điều hành các hoạt động SXKD, các hoạt động tài chính, các hoạt động marketing, hệ thống thông tin SXKD, quản lý và phát triển nguồn nhân lực cho SXKD, phân tích hoạt động SXKD, phát triển các sáng kiến KD và quản trị chiến lược phát triển. Sinh viên có thể làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan nghiên cứu hay đào tạo về QTKD, tham gia hoạch định các chính sách quản lý kinh tế của nhà nước, chịu trách nhiệm quản lý và tổ chức các hoạt động SXKD tại các doanh nghiệp.</p> <p><b>Về kỹ năng:</b></p> <p>Rèn luyện cho người học các phẩm chất cần có của doanh nhân như thu thập thông tin, phân tích, dự báo và lập các kế hoạch quản trị như: kế hoạch sản xuất, kế hoạch cung ứng, kế hoạch tài chính, kế hoạch nhân sự, kế hoạch marketing, kế hoạch bán hàng, v.v. Tổ chức triển khai thực hiện, lãnh đạo và kiểm soát các kế hoạch của quản trị. Phân tích tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và đề xuất, tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp các biện pháp quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.</p> |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo | Sinh viên tốt nghiệp làm việc trong các cơ quan, tổ chức thuộc các ngành kinh tế khác nhau, thuộc mọi loại hình doanh nghiệp, tham gia hoạch định các chính sách quản lý kinh tế của nhà nước... Làm việc trong các cơ quan, tổ chức thuộc các ngành kinh tế khác nhau, tại các loại hình doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ, kỹ thuật và sản xuất.  |

## THÔNG BÁO

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

### Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh năm học 2017-2018

#### Hệ đào tạo: Đại học; Ngành: Sư phạm kỹ thuật công nghiệp

| TT  | Nội dung  |   |
|-----|---|---|
| I   | Điều kiện tuyển sinh  | <p>Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Điều kiện xét trúng tuyển năm 2017:</li><li>+ Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển <math>\geq 15,5</math> điểm (đã tính điểm ưu tiên).</li><li>+ Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển <math>\geq 18,0</math> điểm.</li></ul> |
| II  | Yêu cầu về thái độ học tập của người học  | <p>Tham gia học tập đầy đủ theo quy định, hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Người học có phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp.</li><li>- Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc.</li><li>- Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước.</li></ul>   |
| III | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học ở cơ sở giáo dục  | <p>Trường có Ký túc xá 800 giường cho người học lưu trú; Thư viện của trường có diện tích 1144m<sup>2</sup>, gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo. Nhà trường đã đầu tư một phòng đọc điện tử với 30 máy tính kết nối Internet và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại; Trường có hệ thống gara để xe cho người học, hệ thống căng tin, sân trường phục vụ vui chơi giải trí ...</p>   |
| IV  | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | <p>Ngoài 2 phòng thí nghiệm dùng chung là TN Vật lý và TN Hóa học, Khoa có 6 phòng thực hành với tổng diện tích mặt bằng làm việc là 764 m<sup>2</sup>, trong đó: - 03 phòng thực tập cơ bản; - 03 phòng thực tập chuyên ngành.</p>   |
| V   | Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục  | <p>Đội ngũ giảng viên bao gồm: 12 GV, trong đó có 01PGS, 02 GV có trình độ tiến sỹ, 07 có trình độ Thạc sỹ. Cán bộ quản lý: 01 Trưởng khoa, 01 Trưởng Bộ môn.</p>   |

|     |  |  |
|-----|--|--|
| VI  | Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được                | <p><b>Kiến thức:</b> Được trang bị đầy đủ kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức về khoa học giáo dục; có lý luận sư phạm, nắm vững phương pháp, phương tiện dạy học tiên tiến.</p> <p><b>Kỹ năng:</b> Vận dụng kiến thức, kỹ năng chuyên sâu và kỹ năng sư phạm để đảm đương công việc của người giáo viên dạy nghề trình độ đại học.</p> <p><b>Phẩm chất:</b> Có phẩm chất đạo đức, lòng yêu nghề nghiệp và tác phong công nghiệp; có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p> |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo | Giáo viên dạy nghề trình độ đại học tại các trung tâm đào tạo nghề, các cơ quan, công xưởng xí nghiệp có liên quan đến công tác quản lý và đào tạo nghề.   |

## THÔNG BÁO

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh năm học 2017-2018  
Hệ đào tạo: Đại học; Ngành: Công nghệ kỹ thuật máy tính**

| TT  | Nội dung  |  |
|-----|---|--|
| I   | Điều kiện tuyển sinh  | Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy.<br>- Điều kiện xét trúng tuyển năm 2017:<br>+ Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 15,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên).<br>+ Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.                      |
| II  | Yêu cầu về thái độ học tập của người học  | Tham gia học tập đầy đủ theo quy định, hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu.<br>- Người học có phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp.<br>- Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc.<br>- Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước.  |
| III | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học ở cơ sở giáo dục  | Trường có Ký túc xá 800 giường cho người học lưu trú; Thư viện của trường có diện tích 1144m <sup>2</sup> , gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo. Nhà trường đã đầu tư một phòng đọc điện tử với 30 máy tính kết nối Internet và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại; Trường có hệ thống gara để xe cho người học, hệ thống căng tin, sân trường phục vụ vui chơi giải trí ... |
| IV  | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | Ngoài 2 phòng thí nghiệm dùng chung là TN Vật lý và TN Hóa học, Khoa có 12 phòng thực hành, xưởng thực hành với tổng diện tích mặt bằng làm việc là 2.172 m <sup>2</sup> trong đó 4 xưởng thực tập cơ bản, 6 xưởng thực tập chuyên ngành và 2 phòng thí nghiệm chuyên môn.   |
| V   | Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục  | Đội ngũ giảng viên bao gồm: 22 GV, trong đó 01GV có trình độ Tiến sỹ, 21 GV có trình độ thạc sỹ. Cán bộ quản lý: 01 Trưởng khoa, 01 Trưởng Bộ môn, 01 Xưởng trưởng và 01 Giáo vụ khoa và 01 CB chuyên trách công tác quản lý sinh viên.  |

|           |  |   |
|-----------|--|---|
| <p>VI</p> | <p>Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được</p> | <p><b>Mục tiêu, kiến thức:</b><br/>         Hiểu biết về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; các đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, những vấn đề cấp bách của xã hội; có kiến thức khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ tổ quốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.</li> <li>- Hiểu biết và có khả năng ứng dụng các kiến thức nền tảng kỹ thuật cốt lõi về lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật Máy tính như điện tử số, vi xử lý, xử lý tín hiệu số, cơ sở dữ liệu, cấu trúc dữ liệu và giải thuật, ngôn ngữ lập trình, hệ điều hành.</li> <li>- Hiểu biết về cấu hình của máy tính, mạng máy tính và áp dụng khắc phục các sự cố, nâng cấp máy tính, cải tiến hệ thống...</li> <li>- Chứng tỏ được kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật máy tính như thiết kế, chế tạo, lắp ráp, vận hành, bảo trì các trang thiết bị và hệ thống điện tử và máy tính nhúng; lập qui trình sản xuất các mạch điện tử, trang thiết bị công nghệ trong ngành điện tử và hệ thống máy tính nhúng; chỉ đạo, quản lý và điều hành hệ thống điện tử và máy tính nhúng.</li> </ul> <p><b>Kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp đặt, cài đặt, vận hành sửa chữa được máy tính, hệ thống thiết bị điều khiển điện tử trong công nghiệp.</li> <li>- Thiết kế, thi công được mạch điện tử dùng vi xử lý lập trình nhúng.</li> <li>- Thiết kế, xây dựng được các mạng LAN, VLAN.</li> <li>- Vận hành, phân tích đề nâng cấp, xử lý các tình huống cấp bách của hệ thống máy tính, mạng máy tính, hệ thống truyền số liệu.</li> <li>- Tiếp cận nhanh các công nghệ kỹ thuật máy tính mới trên nền tảng các môn học lý thuyết và thực hành từ nhà trường; tổ chức, triển khai thực hiện được chuyên giao công nghệ.</li> <li>- Hình thành ý tưởng, thiết lập yêu cầu, xác định chức năng, lập mô hình và quản lý dự án sản xuất.</li> <li>- Thiết kế được các hệ thống sản xuất.</li> <li>- Vận hành các qui trình và hệ thống phức tạp; quản lý công tác vận hành hệ thống sản xuất.</li> <li>- Có thể hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng bằng Tiếng Anh về các chủ đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí...</li> <li>- Có thể xử lý hầu hết các tình huống xảy ra khi đến khu vực có sử dụng ngôn ngữ đó. Có thể viết đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm. Có thể mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, giấc mơ, hy vọng, hoài bão và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình.</li> <li>- Có khả năng giao tiếp tốt Tiếng Anh các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật máy tính.</li> </ul> |
|-----------|--|---|



|     |  |  |
|-----|--|--|
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo | Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại các công ty, nhà máy, xí nghiệp điện tử, tự động hóa, chế tạo và thiết kế vi mạch bán dẫn, hệ thống truyền dẫn, mạng truyền số liệu, viễn thông... với vai trò người thực hiện trực tiếp hay người quản lí, điều hành. |
|-----|--|--|